

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 6, 7, 9 và Điều 30 Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 32/2020/TLST - DS ngày 15 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1957; trú tại: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc;

Bị đơn: Bà Vũ Thị A, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khu dân cư Đ (khu biên phòng), xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

II/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Vũ Thị A còn nợ ông Nguyễn Văn L số tiền 220.000.000đ (theo giấy vay tiền ngày 12 tháng 11 năm 2019).

Ông Nguyễn Văn L và bà Vũ Thị A thống nhất thỏa thuận thời gian trả nợ như sau.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 trả 70.000.000đ;

Ngày 15 tháng 02 năm 2021 trả 70.000.000đ;

Ngày 15 tháng 5 năm 2021 bà Vũ Thị A trả toàn bộ số tiền nợ còn lại 80.000.000đ (Tám mươi triệu triệu đồng).

Nếu bà Vũ Thị A vi phạm một trong các thời hạn trả nợ đã thỏa thuận nêu trên thì ông Nguyễn Văn L có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành hành toàn bộ số tiền trên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo qui định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Vũ Thị A phải chịu 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục Thi hành án thành phố Vĩnh Yên;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đào Văn Tiến